

THỐNG KÊ CHI TIẾT KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC THỰC HIỆN THÁNG 10/2021

TT	Tên nội dung công việc Họ và tênMã E-office		Công việc chung của trường							Công việc riêng của đơn vị					Ghi chú
			Nhiệm vụ 1	Nhiệm vụ 2	Nhiệm vụ 3	Nhiệm vụ 4	Nhiệm vụ 5	Nhiệm vụ 6	Tổng	Nhiệm vụ 1	Nhiệm vụ 2	Nhiệm vụ 3	Nhiệm vụ 4	Tổng	
I. Viên chức															
1	Tạ Minh Cường	01014002	X	X	X				3		X	X		2	
2	Huỳnh Ngọc Mai	01014004	X	X	X				3			X		1	
3	Phạm Minh Nghĩa	01023003	X		X		X		3	X		X		2	
4	Võ Cường	01014008	X		X				2	X		X		2	
5	Quách Minh Thử	01014007	X	X	X				3			X		1	
6	Trần Nguyên Bảo Trân	01014038	X		X	X	X		4	X	X	X		3	
7	Ngô Hoàng Anh	01014005			X				1			X		1	
8	Trần Nam Anh	01014046			X	X			2	X		X		2	
9	Vũ Hạnh Chiêu	01014026			X				1			X		1	
10	Ngô Phong Cường	01014029			X				1					0	
11	Nguyễn Minh Đức Cường	01014033	X		X				2					0	
12	Lê Tiến Đạt	01014023			X	X			2			X		1	
13	Nguyễn Hồng Đức	01014013			X				1			X		1	
14	Nguyễn Minh Đức	01014017			X				1			X		1	
15	Nguyễn Thị Ngọc Hiền	01014034			X				1			X		1	
16	Trần Trung Hiếu	01014020			X				1			X		1	
17	Mạnh Lê Hoàn	01014018			X				1			X		1	
18	Lê Thế Huân	01014019			X				1			X		1	
19	Tăng Cẩm Huê	01014010			X				1			X		1	
20	Nguyễn Thùy Linh	01014030			X				1					0	
21	Đặng Đức Minh	01014024	X		X				2			X		1	
22	Trần Giang Nam	01014048	X		X				2		X	X		2	
23	Nguyễn Thị Tố Nga	01014022			X				1			X		1	
24	Nguyễn Trần Thanh Nhân	01014025			X				1			X		1	
25	Đỗ Huỳnh Thanh Phong	01014032			X				1					0	
26	Nguyễn Anh Tăng	01014006			X				1			X		1	
27	Trần Công Tiến	01014009			X				1			X		1	
28	Cao Văn Tuấn	01014045	X		X				2			X		1	
29	Trần Hiếu Trinh	01014021			X				1			X		1	
30	Nguyễn Văn Yên	01014016			X				1			X		1	
31	Phan Thanh Hoàng	01014042			X	X			2			X		1	
			10	3	31	4	2	0	31	4	3	27	0		

TPHCM, ngày 26 Tháng 10 năm 2021

TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Tạ Minh Cường

